

I. NỘI DUNG

1. Thể loại, kiểu văn bản

a. Truyện (Truyện ngắn, truyện trinh thám, truyện truyền kì)

- Nêu được nội dung bao quát của văn bản; xác định được lời người kể chuyện, lời nhân vật, đối thoại và độc thoại; bước đầu biết phân tích các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nhận biết vai trò của người đọc và bối cảnh tiếp nhận đối với việc đọc hiểu văn bản truyện.

- Nhận biết và phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của văn bản văn học.

- Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

- Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản.

b. Thơ (Thơ tự do, thơ tám chữ, thơ lục bát...)

- Nhận biết và phân tích được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua kết cấu, bố cục, ngôn ngữ, biện pháp tu từ,...

- Nhận biết và phân tích được cảm hứng chủ đạo, tư tưởng, tình cảm, cảm xúc của người viết trong văn bản. ..

2. Tiếng việt

- Biến đổi và mở rộng cấu trúc câu

- Các biện pháp tu từ...

3. Làm văn

- Viết đoạn văn/bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết; trình bày được ý kiến về một sự việc có tính thời sự (trình bày được giải pháp khả thi và có sức thuyết phục).

- Viết được đoạn văn/bài văn nghị luận văn học. (phân tích nội dung chủ đề, nhân vật, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm và hiệu quả thẩm mĩ của nó).

II. LUYỆN TẬP

Bài 1. Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi

*Cảm ơn mẹ vì luôn bên con
Lúc đau buồn và khi sóng gió
Giữa giông tố cuộc đời
Vòng tay mẹ chở che khẽ vỗ về.
Bỗng thấy lòng nhẹ nhàng bình yên*

*Mẹ dành hết tuổi xuân vì con
Mẹ dành những chăm lo tháng ngày
Mẹ dành bao hi sinh để con chạm lấy ước mơ.
Mẹ là ánh sáng của đời con
Là vầng trăng khi con lạc lối
Dẫu đi trọn cả một kiếp người
Cũng chẳng hết mấy lời mẹ ru...*

(Trích lời bài hát “Con nợ mẹ”- Nguyễn Văn Chung)

Câu 1: Đoạn thơ trên viết theo thể thơ gì? Đối tượng trữ tình trong bài thơ là ai?

Câu 2: Theo em khi viết đoạn thơ này, tác giả đã cảm nhận được điều gì ở mẹ?

Câu 3: Tìm 2 biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ và nêu tác dụng?

Câu 4: Em hiểu thế nào về ý nghĩa của lời ru trong hai câu thơ:

Dẫu đi trọn cả một kiếp người

Cũng chẳng hết mấy lời mẹ ru...

Câu 5: Theo em trong thời đại ngày nay, khi cuộc sống đã ngày càng hiện đại thì lời ru của mẹ còn cần thiết hay không? Vì sao?

Câu 6: Viết đoạn văn khoảng 200 chữ nêu cảm nhận của em về đoạn thơ trên.

Bài 2: Đọc kĩ đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi

Chuyện kể rằng: em, cô gái mở đường

Để cứu con đường đêm ấy khỏi bị thương

Cho đoàn xe kịp giờ ra trận

Em đã lấy tình yêu tổ quốc của mình thấp lên ngọn lửa

Đánh lạc hướng thù, hứng lấy những luồng bom...

Đơn vị tôi hành quân qua con đường mòn

Gặp hố bom nhắc chuyện người con gái

Một nắm mộ, nắng ngời bao sắc đá

Tình yêu thương bồi đắp cao lên...

(Trích “Khoảng trời, hố bom” của Lâm Thị Mỹ Dạ)

Câu 1. Đoạn thơ trên thuộc thể thơ gì?

Câu 2. Nhân vật trữ tình “em” trong đoạn thơ là ai?

Câu 3. Hình ảnh “ngọn lửa” trong câu thơ “Em đã lấy tình yêu tổ quốc của mình thấp lên ngọn lửa” có ý nghĩa như thế nào?

Câu 3. Từ đoạn thơ em có cảm nghĩ gì về con người và dân tộc Việt Nam?

Câu 4. Đoạn thơ thể hiện tình cảm nào của nhà thơ dành cho nhân vật trữ tình “em”?

Câu 5. Viết đoạn văn khoảng 200 chữ nêu cảm nhận của em về đoạn thơ trên.

Bài 3

CHIỀU DÀY CỦA BỨC TƯỜNG

Chỗ này ngày xưa tôi treo một bức tranh phong cảnh.

Bức tranh ấy đã làm tôi như được gần thiên nhiên hơn giữa các toà nhà khối hộp góc cạnh khô khan và đơn điệu.

Còn bây giờ chị treo ở đây cái lồng bàn nhựa xanh.

Chỗ kia là chỗ của chiếc lá phong tôi mang từ Nga về với bao kỉ niệm. Rồi gió to, rồi nắng to, rồi độ ẩm lớn, tất cả đã ập tới đập vào cái lá mỏng manh ấy cho đến khi nó chỉ còn là những cái gân nhỏ xiu yếu ớt và cuối cùng tan ra, bay đi. Nhưng với tôi bao giờ chiếc lá phong vẫn cứ ở chỗ đó, ở chỗ của nó.

Còn bây giờ cái tủ đã che kín khoảng tường ấy.

Chỗ kia nữa với những dáng người buồn vui trên bức tường, có được từ những lần tôi nhìn rất lâu vào những vệt vô vô tình và tưởng tượng ra, nay phủ lớp ve xanh.

Chẳng còn ở đây dáng người giống dáng tôi hồi bé. Không thấy đâu hai mái đầu đang chụm lại thì thào. Cái mũi cao héch với hàng mi rợp buồn ở góc tường kia làm tôi thần thờ bao lần giờ nơi nao?

Tất cả, tất cả đều xa lạ, xa lạ quá...

Cuộc đến thăm căn phòng cũ đã không như tôi tưởng.

[...] Về đến nhà mình, nhìn mọi vật trong phòng, tôi bỗng nhớ tới người chủ cũ của nó.

Không biết chỗ hiện nay tôi đặt giá sách người chủ cũ đã gửi gắm tình cảm gì vào đó? Bức tường ấy đã chứng kiến những gì trong phần đời của họ?

Chẳng hiểu lớp voi quét đã phủ lên những kỉ niệm nào của người chủ trước đây?

Rồi tôi chợt giật mình nhận ra: Lớp kỉ niệm của tôi trên những bức tường sẽ luôn nằm ở giữa lớp kỉ niệm của người đến trước và người đến sau tôi.

Và những bức tường cứ dày lên cùng với những lớp kỉ niệm ấy.

(Phạm Sông Hồng, *Chiều dày của bức tường*, Trần Hoài Dương tuyển chọn, Tuyển tập truyện ngắn hay Việt Nam dành cho thiếu nhi, tập 3, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2016)

Câu 1: Xác định chủ đề và ngôi kể của câu chuyện?

Câu 2: Xét về mục đích nói, những câu in đậm thuộc kiểu câu gì? Theo em tác giả sử dụng kiểu câu đó có ý nghĩa như thế nào với việc thể hiện chủ đề câu chuyện?

Câu 3: Em hiểu như thế nào về nhan đề “Chiều dày của bức tường”?

Câu 4: Câu văn “Nhưng với tôi bao giờ chiếc lá phong vẫn cứ ở chỗ đó, ở chỗ của nó.” đã cho thấy thái độ như thế nào của nhân vật tôi với những kỉ niệm, những kí ức của mình?

Câu 5: Từ câu chuyện trên, em hãy liên hệ với thực tế và viết một đoạn văn 5 – 7 câu nêu suy nghĩ của mình về việc cần biết trân trọng kí ức, kỉ niệm của chính mình.

Bài 4. Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

ÁO TẾT

Con bé Em cười tủm tỉm khi nghĩ tới cái áo đầm màu hồng mà má nó mới mua cho:

- Tết này, mình mà mặc cái áo đó đi chơi, đẹp như tiên cho mà coi.

Nó nghĩ và nó muốn chia sẻ với con Bích, bạn nó.

Con Bích ở trong hẻm, nhà nó nghèo, má nó đi bán bắp nướng ngoài đầu hẻm, con bé Em thích con Bích vì nó hiền, với lại ngồi kế nhau từ lớp một tới lớp năm, làm sao mà không thân cho được. Hôm hai mươi sáu, học buổi cuối năm, hai đứa nôn Tết quá trời nên tính trước, nếu mừng một con bé Em đi về ngoại thì mừng hai hai đứa đi tới nhà cô giáo. Bây giờ con bé Em tính trong đầu, tới bữa đó chắc nhiều bạn nữa, cho nên nó sẽ mặc cái áo đầm mới thật nơ, bâu viền kim tuyến cho tụi bạn lé con mắt luôn.

Con Bích đang ngồi nướng bắp thế cho má nó đi xách cặn cho heo. Bé Em muốn khoe liền nhưng bày đặt nói gièm:

- Còn mấy ngày nữa Tết rồi hen, mày có đồ mới chưa?

- Có, má tao đưa vải cho cô Ba thợ cắt rồi, má tao nói gần Tết đồ nhiều, dồn đóng, chắc tới hai mươi tám mới lấy được.

- Vậy mày được mấy bộ?

- Có một bộ hà.

Con bé Em trợn mắt:

- Ít quá vậy?

- Con Út Mót với Con Út Hết được hai bộ. Tao lớn rồi, nhường cho tụi nó.

- Vậy à?

Bé Em mắt húng hắng, nó lựng khựng nửa muốn khoe, nửa muốn không.

Nhưng rõ ràng là con Bích không quên nó:

- Còn mấy?

- Bốn bộ. Má tao mua cho đủ mặc từ mừng một tới mừng bốn, bữa nào cũng mặc đồ mới hết tron. Trong đó có bộ đầm hồng nổi lấm, hết sảy luôn.

- Mấy sường rồi.

Con Bích nói xong vẫn cười nhưng mắt nó xịu xuống, buồn hắng. Nhà nó nghèo, sao bì được với nhà con bé Em. Hồi nhỏ nó chuyên mặc áo con trai của anh hai nó để lại. Áo nó thì chuyên cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mềm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái mấy chị em nó biết thân, lo học chớ không so đo chuyện cũ mới. Má nó nói hoài: "Nhà mình nghèo quá hà, ráng vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho". Con bé Em nhìn con Bích lom lom rồi cúi xuống, trở trở trái bắp nướng:

- Bộ đồ mây may chắc đẹp lắm, bữa mừng hai mây mặc bộ đó đi nhà cô hen?

Rồi tới mừng một, mừng hai, bé Em lại rủ con Bích đi chơi. Hai đứa mặc đồ hơi giống nhau, chỉ khác là con Bích mặc áo trắng bầu sen, con bé Em thì mặc áo thun có in hình mèo bự. Cô giáo tụi nó khen:

- Coi hai đứa lớn hết trơn rồi, cao nhòng.

Hai đứa cười. Lúc đó con bé Em nghĩ thầm, mình mà mặc bộ đầm hồng, thế nào cũng mất vui. Bạn bè phải vậy chứ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân.

Nhưng Bích lại nghĩ khác, bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, có mặc áo gì Bích vẫn quý bé em. Thiệt đó.

(Áo Tết, [Nguyễn Ngọc Tư](#), in trong *Bánh trái mùa xưa*, Nxb Văn học)

Câu 1. Câu chuyện trên chủ yếu được kể từ điểm nhìn của nhân vật nào?

Câu 2. Việc bé Em quyết định không mặc bộ đầm hồng mà mặc bộ đồ hơi giống bạn của mình khi cùng bạn đi thăm cô giáo cho thấy bé Em là một cô bé như thế nào?

Câu 3. Tìm lời dẫn trực tiếp trong những câu văn sau và cho biết dấu hiệu giúp em nhận ra đó là lời dẫn trực tiếp?

Áo nó thì chuyển cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mềm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái mấy chị em nó biết thân, lo học chứ không so đo chuyện cũ mới. Má nó nói hoài: "Nhà mình nghèo quá hà, ráng vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho".

Câu 4. Em rút ra được bài học gì về tình bạn sau khi đọc truyện ngắn trên?

Câu 5. Từ truyện ngắn trên và liên hệ với thực tế, em hãy nêu suy nghĩ của mình về về ý nghĩa của sự đồng cảm đối với những người đang gặp khó khăn (Viết khoảng 5 – 7 dòng)

Bài 5 Đọc đoạn trích sau:

(**Tóm tắt phần đầu:** Năm Bính Dần, vua Trần Phế Đế đi săn, đỗ lại trên bờ bắc sông Đà, đêm mở tiệc ở trong trướng. Có một con cáo đi từ dưới chân núi đi về phía nam, gặp một con vượn già. Cả hai bày mưu để có thể can ngăn chuyến đi săn của nhà vua để cứu tính mệnh của muôn loài.)

Rồi cả hai cùng hóa thành hai người đàn ông mà đi. Một người xưng là tú tài họ Viên, một người xưng là cư sĩ họ Hồ, đương đêm đến gõ cửa hành cung, nhờ kẻ nội thị chuyển đệ lời tâu vào rằng:

- Tôi nghe thánh nhân trị vì, cần khôn trong sáng, minh vương sửa đức, chim muông hòa vui. Nay chúa thượng đương kì thái hạnh, làm chủ dân vật, tưởng nên mở lưới vây hiền, giăng chài vét sĩ, đương gọi thì quán mái tóc, lên xe thì dành bên tả, đem xe bò ngựa tít săn những kẻ sĩ trong đám ẩn dật, khiến trong triều nhiều bậc lương tá để ban ân trạch cho sinh dân, đưa tất cả cuộc đời vào cõi nhân thọ. Có sao lại đi săn gấu bắt thú, tranh cả công việc của chức Sơn ngu như vậy.

Bây giờ vua say rượu đương muốn đi nằm, sai thủ tướng Quý Ly mời hai người vào tiếp đãi ở phía dưới thêm khách và bảo cho họ biết săn bắn là phép tắc đời xưa, sao lại nên bỏ?

Cư sĩ họ Hồ nói:

- Đời xưa đuổi loài tê thượng là để trừ hại, mà mở cuộc sưu miếu là để giáng võ.

Chuyện đi săn Vị Dương là vì một ông già không phải gấu cũng không phải hùm. Vì sự phô phang quân lính mới có cuộc săn ở Vu Nhâm. Vì sự phô phang của cầm thú mới có cuộc bắn ở Trường Dương. Nay thì không thể. Đương mùa hạ mà giờ những công việc khổ dân không phải thời, giày trên lúa để thỏa cái ham thích săn bắn, không phải chỗ; quanh đầm mà vây,

bọc núi mà đốt, không phải lẽ. Ngài sao không tâu với thánh minh, tạm quay xa giá về khiến người và vật đều được bình yên?

Quý Ly nói:

- Không nên!

Cư sĩ họ Hồ nói:

- Đó là tôi thương những giống chim hèn muông yếu mà xin nài cho chúng. Chứ còn những giống tinh thông nhanh nhẹn thì tự nhiên chúng biết xa chạy cao bay, đằng nam núi nam, đằng bắc núi bắc, há chịu trần trần áp cây một phận đâu.

Quý Ly nói:

- Nhà vua đi chuyến này không phải vì ham thích chim muông, chỉ vì nghe ở đây có giống hồ tinh nghìn tuổi, nên ngài muốn đại cử tiểu trừ, khiến loài yêu gian không thể giờ trò xằng bậy được. Có thể thôi.

Tú tài họ Viên đưa mắt nhìn cư sĩ họ Hồ, rồi mỉm cười. Quý Ly hỏi vì sao, Hồ chợt đáp:

- Hiện giờ sài lang đầy đường lấp lối, sao lại lo đến giống hồ ly?

Quý Ly nói:

- Ngài nói vậy là ý nào?

Hồ nói:

- Hiện nay thánh hóa chưa khắp, bờ cõi chưa yên. [...] Sao không giương cung thánh nhân, tuốt lưỡi gươm thiên tử, lấy nhân làm yên khẩu, lấy nghĩa làm chèo lái, lấy hào kiệt làm nanh vuốt, lấy trung tín làm giáp trụ, cẩn thận lòng cũi để giá ngự những phường khó trị, sửa chuốt cung tên để dọa nạt những nước bất phục, tóm bắt giặc giã, đóng cũi giải về, khiến cho gần xa quang sạch. Cớ sao bỏ những việc ấy không làm, lại đi lẩn quẩn ở công việc săn bắn? Dù được chim muông như núi, chúng tôi cũng lấy làm không phục.

Quý Ly nghe lời. Hai người mừng thầm nói:

- Thế là mưu kế có kết quả rồi.

(Trích **Bữa tiệc đêm ở Đà giang**, Truyền kì mạn lục, Nguyễn Dữ, in trong cuốn *Văn xuôi tự sự Việt Nam thời trung đại*, tập 1, Nguyễn Đăng Na giới thiệu và tuyển soạn)

Câu 1. Chỉ ra không gian, thời gian của đoạn trích truyện trên.

Câu 2. Theo đoạn trích, sự việc nào khiến cho cáo và vượn già phải bày mưu tính kế gắp vua?

Câu 3. Nhận xét vai trò của các yếu tố kì ảo trong đoạn trích.

Câu 4. Qua cuộc nói chuyện giữa Quý Ly và hai người do cáo và vượn hóa thành, tác giả muốn thể hiện điều gì?

Câu 5. Giá trị tư tưởng của đoạn trích mà nhà văn Nguyễn Dữ gửi gắm có ý nghĩa như thế nào với đời sống hiện nay?

Câu 6. Em hãy viết 01 bài văn (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của việc tìm ra niềm đam mê của chính mình trong cuộc sống.

Bài 6 Đọc bài thơ sau: Thêm một lần Tổ quốc được sinh ra

(Trưởng nhớ các chiến sĩ hải quân đã hy sinh ở đảo đá Gạc Ma năm 1988)

<i>Các anh đừng như tượng đài quyết tử</i> <i>Thêm một lần Tổ quốc được sinh ra</i> <i>Dòng máu Việt chảy trong hồn người Việt</i> <i>Đang bồn chồn thao thức với Trường Sa</i> <i>Khi hy sinh ở đảo đá Gạc Ma</i> <i>Các anh lấy ngực mình làm lá chắn</i> <i>Để một lần Tổ quốc được sinh ra</i> <i>Máu các anh thấm vào lòng biển thẳm</i> <i>Cờ Tổ quốc phất lên trong mưa đạn</i> <i>Phút cuối cùng đảo đá hoá biên cương</i> <i>Anh đã lấy thân mình làm cột mốc</i> <i>Chặn quân thù trên biển đảo quê hương</i>	<i>Anh đã hoá cánh chim muôn dặm sóng</i> <i>Hướng về nơi đất mẹ vẫn mong chờ</i> <i>Nếu mẹ gặp cánh chim về từ biển</i> <i>Con đây mà, mẹ đã nhận ra chưa?</i> <i>Có nơi nào như đất nước chúng ta</i> <i>Viết bằng máu cả ngàn chương sử đỏ</i> <i>Khi giặc đến vạn người con quyết tử</i> <i>Cho một lần Tổ quốc được sinh ra</i> <i>[...]</i> <i>Sớm mai này nắng ấm ở Trường Sa</i> <i>Tiếng gà gáy bình yên trên ngực đảo</i> <i>Tiếng trẻ nhỏ đến trường nơi sóng bão</i> <i>Thêm một lần Tổ quốc được sinh ra</i> 21/6/2011 (Nguyễn Việt Chiến, nguồn: thivien.net)
---	---

Câu 1. Xác định thể thơ của văn bản.

Câu 2. Tìm những từ ngữ, hình ảnh nói về những người chiến sĩ hải quân ở đảo đá Gạc Ma được thể hiện trong bài thơ.

Câu 3. Cấu trúc “...một lần Tổ quốc được sinh ra” được lặp lại nhiều lần trong bài thơ. Em hãy nhận xét tác dụng của việc điệp lại cấu trúc này.

Câu 4. Những dòng thơ sau đây gợi cho em suy nghĩ gì?

Có nơi nào như đất nước chúng ta
Viết bằng máu cả ngàn chương sử đỏ

Câu 5. Từ sự hi sinh của những người lính ở đảo Gạc Ma trong bài thơ, chúng ta càng thêm yêu, tự hào và trân trọng về chủ quyền biển đảo của đất nước. Vậy trước tình hình biển đảo phức tạp như hiện nay, theo em, chúng ta cần làm gì để góp phần giữ gìn chủ quyền thiêng liêng ấy?

Câu 6. Viết đoạn văn khoảng 200 chữ ghi lại cảm nghĩ về bài thơ *Thêm một lần Tổ quốc được sinh ra* được trích trong phần Đọc hiểu.

Câu 7. Viết bài văn nghị luận bày tỏ suy nghĩ của em về vai trò, trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay.

BGH xác nhận

TTCM

GVBM

Tạ Thúy Hà

Nguyễn Thị Kim Thanh

Nguyễn Thị Ngọc

